

PHỤ LỤC
TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
Quản lý thuế đối với hoạt động Thương mại điện tử (TMĐT)
tại Việt Nam

*(Kèm theo Công văn số /CTLĐO-TTHT ngày /02/2024
của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng)*

Câu 1. Chính phủ đã chỉ đạo đẩy mạnh phát triển (TMĐT), chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ như thế nào?

Trả lời:

Tại Chỉ thị 18 Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo: Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, đẩy mạnh hơn nữa việc chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động TMĐT, hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh xuyên biên giới, đặc biệt là việc xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về TMĐT, trên cơ sở đó kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các bộ ngành phục vụ quản lý đối với hoạt động TMĐT, chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ.

Câu 2. Kết quả sơ bộ về quản lý hoạt động TMĐT trong lĩnh vực thu ngân sách như thế nào?

Trả lời:

Trong những năm qua hình thức kinh doanh trực tuyến hay TMĐT đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự tăng trưởng của hoạt động kinh doanh của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh. Có thể coi năm 2020 khi đại dịch Covid 19 bùng phát đã mang lại nhiều biến động đến nền kinh tế và sự tăng trưởng bứt phá của TMĐT tại thị trường Việt Nam, theo đó, theo nhận định của Bộ Công thương thì thị trường TMĐT tại Việt Nam đã tác động đến hầu hết mô hình, chủ thể kinh doanh, các chuỗi cung ứng, đặc biệt là sự thích ứng nhanh nhạy của khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đối với TMĐT. Do đó, mặc dù trong bối cảnh dịch bệnh bùng phát nặng nề nhưng hoạt động kinh doanh của khu vực ngoài quốc doanh vẫn tăng trưởng qua các năm do kịp thời chuyển đổi cách thức kinh doanh theo xu thế của TMĐT thay vì kinh doanh truyền thống.

Để kịp thời thích ứng với những biến động của nền kinh tế số, công tác quản lý thuế trong thời gian qua cũng đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Chính phủ đối với tăng cường công tác quản lý thuế đối với TMĐT. Bằng những hành động cụ thể, kịp thời, quyết liệt của ngành thuế trong thời gian qua, nếu so

với số thu của các khu vực kinh tế khác (khu vực kinh tế nhà nước, khu vực đầu tư nước ngoài) thì số thu ngân sách từ khu vực ngoài quốc doanh cũng bám sát sự tăng trưởng của nền kinh tế qua các giai đoạn thăng trầm do đại dịch Covid-19. Số thu từ khu vực ngoài quốc doanh nếu tính theo các sắc thuế chủ đạo bao gồm thuế GTGT, thuế TNDN và thuế TNCN từ hộ kinh doanh thì kết quả tăng mạnh so với số thu từ các khu vực kinh tế khác. Cụ thể, nếu như số thu năm 2020 chỉ đạt 123 nghìn tỷ giảm 42% so với năm 2019 (213 nghìn tỷ) tại thời điểm bùng dịch thì năm 2021 đã tăng cao đạt 255,5 nghìn tỷ tương đương tăng 108%, từ năm 2022 số thu tiếp tục tăng ổn định đạt 263,3 nghìn tỷ tăng 3%, dự kiến năm 2023 đạt 273 nghìn tỷ tăng 5,9%.

Câu 3. Kết quả quản lý hoạt động TMDT từ các nhà cung cấp nước ngoài trong giai đoạn hiện nay như thế nào?

Trả lời:

Đây là một nguồn thu mới kể từ khi ngành thuế triển khai Cổng thông tin điện tử dành riêng cho nhà cung cấp nước ngoài (NCCNN) không có cơ sở thường trú tại Việt Nam để thực hiện khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế. Cho đến nay số lượng các NCCNN đã đăng ký, khai thuế và nộp thuế qua Cổng TTĐT là 74 NCCNN trong đó năm 2022 có 42 NCCNN; năm 2023 có 32 NCCNN. Các NCCNN trên đến từ nhiều quốc gia như Hoa Kỳ; Hà Lan; Hàn Quốc; Singapore; Hong Kong; Ireland; Lithuania; Thụy Sĩ, Úc; Anh...

Trong đó bao gồm các công ty công nghệ hàng đầu thế giới, có hoạt động kinh doanh trên toàn cầu như: Google, Meta, Microsoft, Tiktok, ... cũng đều đã đăng ký và kê khai, nộp thuế hàng triệu USD.

Câu 4. Theo thống kê, tính đến 31/12/2023 có bao nhiêu nhà cung cấp đã thực hiện đăng ký thuế, khai nộp thuế tại Việt Nam?

Trả lời:

Đối với nhà cung cấp nước ngoài: Tổng cục Thuế đã có công văn yêu cầu NCCNN thực hiện nghĩa vụ thuế tại Việt Nam; liên hệ làm việc trực tiếp nhằm hỗ trợ NCCNN thực hiện đăng ký thuế, khai nộp thuế, ban hành thông báo đề nghị giải trình cung cấp thông tin về các tổ chức có giao dịch với các NCCNN. Đến nay 6/6 NCCNN (Google, Netflix, Spotify, Apple, Amazon, Tinder) đã thực hiện đăng ký thuế tại Việt Nam trong đó có 4 NCCNN đã thực hiện kê khai, nộp thuế qua Cổng TTĐT bao gồm Google, Netflix, Spotify, Apple.

Câu 5. Trong thời gian tới, việc hoàn thiện cơ sở pháp lý phục vụ công tác quản lý thuế đối với hoạt động TMĐT sẽ được triển khai như thế nào?

Trả lời:

Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý theo hướng đảm bảo nguyên tắc công bằng giữa loại hình kinh doanh truyền thống và kinh doanh TMĐT:

+ Hoàn thiện quy định pháp luật về thuế để tăng cường trách nhiệm của các nền tảng số, các sàn giao dịch TMĐT trong việc kê khai, nộp thuế cho các thương nhân hoạt động trên các nền tảng này.

+ Xác định rõ giới hạn trách nhiệm bảo mật thông tin của các tổ chức, cá nhân có liên quan để vừa đảm bảo chống thất thu thuế, vừa đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cá nhân kinh doanh TMĐT;

+ Nghiên cứu, rà soát, sửa đổi các quy định vướng mắc về Luật thuế TNCN, TNDN, GTGT và các văn bản hướng dẫn Luật Quản lý thuế (như ngưỡng chịu thuế GTGT đối với hộ kinh doanh, ngưỡng chịu thuế đối với hàng hóa nhập khẩu có giá trị thấp...).

Câu 6. Việc đẩy mạnh phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế TMĐT sẽ được thực hiện ra sao?

Công tác đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế TMĐT và tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu sẽ được thực hiện với những nội dung trọng tâm sau:

- Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý thuế; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin để kết nối, lưu trữ thông tin để hỗ trợ, kết nối với người nộp thuế (nhà cung cấp nước ngoài, sàn TMĐT...) theo hình thức điện tử trực tiếp tại Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu để quản lý rủi ro đối với TMĐT; áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để xử lý dữ liệu, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp vượt ngưỡng rủi ro và đề xuất các biện pháp quản lý thuế theo rủi ro đối với hoạt động TMĐT (kết hợp cơ sở dữ liệu từ hóa đơn điện tử, TMĐT).

Câu 7. Trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý thuế đối với hoạt động TMĐT?

Tăng cường trách nhiệm phối hợp của các cơ quan quản lý và các bên liên quan để chia sẻ, kết nối thông tin, nhằm trao đổi, thu thập một cách nhanh chóng, đầy đủ và chính xác các thông tin về các hoạt động TMĐT cũng như giá trị giao dịch, các thông tin thanh toán, kịp thời xác định các hành vi vi phạm pháp luật

thuế và có biện pháp phối hợp xử lý giữa các bộ ngành nhằm nâng cao tính tuân thủ của người nộp thuế.

Câu 8. Cần tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế như thế nào?

Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, đặc biệt hướng dẫn nhà cung cấp nước ngoài lớn đăng ký, kê khai, nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của ngành Thuế. Chú trọng tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế là cá nhân kinh doanh TMĐT thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật, tiếp tục thực hiện chương trình hóa đơn may mắn nhằm khuyến khích người mua hàng sử dụng hóa đơn...

Câu 9. Những giải pháp đã triển khai để hiện đại hóa công tác quản lý thuế để hỗ trợ việc kê khai, nộp thuế được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

- Ngày 21/3/2022, Tổng cục Thuế đã khai trương Cổng thông tin điện tử dành cho NCCNN (etaxvn.gdt.gov.vn) nhằm hỗ trợ các NCCNN đăng ký, kê khai, nộp thuế trực tiếp từ bất cứ đâu trên thế giới. Tính đến hết quý III/2023, đã có 74 nhà cung cấp nước ngoài thực hiện đăng ký thuế, kê khai thuế trên Cổng TTĐT dành cho NCCNN và nộp thuế với tổng số thuế khoảng 11.498 tỷ đồng.

- Ngày 15/12/2022, Tổng cục Thuế đã chính thức vận hành Cổng thông tin TMĐT để tiếp nhận thông tin về tổ chức, cá nhân kinh doanh trên sàn từ các sàn giao dịch TMĐT đáp ứng quy định mới tại Nghị định số 91/2022/NĐ-CP ngày 30/10/2022. Cổng thông tin TMĐT đã tạo điều kiện thuận lợi cho sàn trong việc cung cấp thông tin, dữ liệu lớn theo hình thức điện tử thay cho hình thức thủ công trước đây (bản giấy, file excel, email,...). Đến nay, sau 04 kỳ cung cấp thông tin, Cổng thông tin TMĐT đã ghi nhận 357 sàn giao dịch TMĐT thực hiện việc cung cấp thông tin. Theo thông tin sàn TMĐT cung cấp thì số lượng tổ chức, cá nhân tham gia kinh doanh trên sàn là hơn 191 nghìn với tổng giá trị giao dịch là gần 59 nghìn tỷ đồng.

- Song song với những giải pháp hiện đại hóa trên, Tổng cục Thuế tiếp tục mở rộng triển khai các dịch vụ thuế điện tử bao gồm: khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hỗ trợ tra cứu thông tin nghĩa vụ thuế nhằm tạo thuận lợi cho người nộp thuế nói chung, người nộp thuế kinh doanh TMĐT nói riêng trong việc chấp hành nghĩa vụ thuế.

Câu 10. Cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, hiệp hội, tổ chức có liên quan để thực hiện công tác quản lý thuế đối với hoạt động TMDT được thực hiện như thế nào?

Trả lời:

Để thực hiện công tác quản lý thuế đối với hoạt động TMDT, Tổng cục Thuế đã tham mưu Bộ Tài chính ký kết các thỏa thuận phối hợp công tác, chương trình phối hợp công tác với Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, và đang trong quá trình xây dựng dự thảo Thỏa thuận phối hợp công tác với Ngân hàng Nhà nước. Đây là nền tảng quan trọng để tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác của các bộ ngành.

Câu 11. Các công việc đã triển khai phối hợp liên quan đến TMDT giữa các bộ là gì?

Trả lời:

- Phối hợp rà soát, yêu cầu các NCCNN lớn đang hoạt động tại Việt Nam (Facebook, Google, Apple, Tiktok, Netflix, Spotify...) kê khai, nộp thuế trực tiếp với Tổng cục Thuế thông qua Cổng thông tin điện tử dành cho NCCNN theo quy định. Cho đến nay việc phối hợp rà soát các NCCNN đã có kết quả, đến nay có 74 NCCNN thực hiện đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của TCT.

- Phối hợp tìm kiếm các cá nhân có phát sinh doanh thu từ quảng cáo trên sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số để rà soát, lập danh sách đưa vào diện quản lý thuế theo quy định. Cho đến nay việc phối hợp tìm kiếm các cá nhân có phát sinh doanh thu lớn từ hoạt động quảng cáo trên các sản phẩm dịch vụ nội dung thông tin số thì vẫn chưa có kết quả, lý do: Hiện tại để thu thập thông tin về các cá nhân có phát sinh doanh thu từ quảng cáo trên dịch vụ nội dung thông tin số trên các nền tảng xuyên biên giới, hệ thống scannet của Bộ TTTT (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) chủ yếu vẫn hoạt động thủ công, hiệu quả chưa được cao, chưa có công cụ rà quét chuyên nghiệp. Việc thu thập thông tin của các cá nhân này qua các doanh nghiệp quảng cáo xuyên biên giới cũng gặp nhiều khó khăn do các doanh nghiệp này không đồng ý chia sẻ nhằm bảo mật thông tin của khách hàng. Ngoài ra, theo quy định của Luật quảng cáo thì người kinh doanh dịch vụ quảng cáo trong nước có hợp tác với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh dịch vụ quảng cáo xuyên biên giới tại Việt Nam có trách nhiệm báo cáo định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu cho Bộ TTTT (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) bao gồm thông tin: tên, MST, danh sách

tổ chức cá nhân nước ngoài có hợp tác quảng cáo xuyên biên giới tại Việt Nam, doanh thu từ hoạt động hợp tác. Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử sẽ phối hợp với Bộ Tài chính để chia sẻ dữ liệu này trong thời gian tới.

- Phối hợp để có giải pháp, chế tài đối với người nộp thuế chây ỳ, không hợp tác trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế. TCT đã có đề xuất với Bộ TTTT (Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử) hỗ trợ ngành Thuế trong việc đề nghị các NCCNN khóa kênh (chặn hoạt động) đối với những tài khoản của tổ chức, cá nhân không tuân thủ nghĩa vụ thuế tại Việt Nam. Tuy nhiên, để làm được việc này Bộ Thông tin và Truyền thông cho rằng ngành Thuế cần có văn bản xác nhận chính thức các đối tượng có vi phạm pháp luật thuế cần phải ngừng hoạt động theo quy định, nếu chỉ đang trong quá trình rà soát thì không đủ cơ sở pháp lý để yêu cầu ngừng hoạt động.

- Tổng cục Thuế đã có một số buổi làm việc trực tiếp với Cục An ninh mạng (Bộ Công an) để đề xuất phối hợp trao đổi thông tin về các cá nhân nhận thu nhập lớn từ quảng cáo trên các nền tảng xuyên biên giới (như: Youtube, Facebook, Tiktok), các cá nhân có hoạt động kinh doanh mua, bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trên các website thương mại điện tử, mạng xã hội, ứng dụng OTT như: Facebook, Zalo.... Hiện nay để có thông tin cung cấp cho TCT, BCA cũng đang triển khai với NHNN để kết nối, chia sẻ thông tin giao dịch của các cá nhân.

Câu 12. Trách nhiệm của Bộ Công thương trong việc phối hợp quản lý thuế TMDT là gì?

Đối với Bộ Công thương, Bộ Tài chính đã ký Thỏa thuận phối hợp công tác số 01/TT-BTC-BCT ngày 31/03/2021, bao gồm 06 nội dung phối hợp: xây dựng, tuyên truyền văn bản quy phạm pháp luật; công tác quản lý thị trường; điều chỉnh giá xăng dầu; xuất nhập khẩu (thông quan hàng hóa...); trao đổi thông tin trong triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước; trao đổi, kết nối, chia sẻ thông tin quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại điện tử, kinh tế số, dầu khí, điện.

Câu 13. Trách nhiệm của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc phối hợp quản lý thuế TMDT là gì?

Đối với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính đã ký Thỏa thuận phối hợp công tác số 01/BTT-BTC-BTTT ngày 08/11/2021 bao gồm 06 nội dung phối hợp: quản lý thuế đối với các chủ thể, sản phẩm, dịch vụ thông qua các nền tảng số trong nước và xuyên biên giới, cung cấp dịch vụ viễn thông; triển khai các dự án/nhiệm vụ chuyển đổi số; bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống CNTT ngành tài chính; tuyên truyền về tài chính/ thuế/ hải quan/ kho bạc nhà nước/ chứng khoán nhà nước; huy động nguồn lực phục vụ chuyển đổi số, phát

triển Chính phủ số; quản lý kê khai, nộp thuế và các khoản thu khác vào NSNN đối với hoạt động viễn thông.

Câu 14. Trách nhiệm của Bộ Công an trong việc phối hợp quản lý thuế TMDT là gì?

Đối với Bộ Công an, Bộ Tài chính đã ký Chương trình phối hợp công tác số 01/CTPH-BTC-BCA ngày 28/12/2022 bao gồm 13 nội dung phối hợp: xây dựng, ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật; trao đổi, cung cấp thông tin; bảo vệ bí mật nhà nước; thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và điều tra; kiểm tra, kiểm soát phát hiện bắt giữ, điều tra xử lý bàn giao vụ việc vi phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực hải quan/ thuế/chứng khoán; bảo vệ an ninh và an toàn ngành tài chính; phòng, chống rửa tiền, phòng, chống khủng bố và tài trợ khủng bố; phòng chống lợi dụng hoạt động tài trợ của nước ngoài; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ tại trụ sở cơ quan tài chính; đào tạo nghiệp vụ chuyên ngành;

Câu 15. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước trong việc phối hợp quản lý thuế TMDT là gì?

Đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước đang trong quá trình xây dựng dự thảo Thỏa thuận phối hợp công tác để triển khai các quy định về phối hợp giữa 02 cơ quan đã được quy định trong Luật Quản lý Thuế.

Câu 16. Cơ sở dữ liệu quản lý rủi ro đối với hoạt động TMDT được thu thập từ đâu?

Trả lời:

Hiện tại, Tổng cục Thuế đã có một số cơ sở dữ liệu để quản lý thuế đối với hoạt động TMDT như:

- CSDL gốc của CQT (dữ liệu về MST; dữ liệu về kê khai, nộp thuế của NNT bao gồm cả của các NCCNN; dữ liệu về hóa đơn điện tử)
- CSDL tác nghiệp của CQT các cấp (kết quả thanh tra, kiểm tra, ...);
- CSDL từ bên thứ 3 cung cấp (dữ liệu về doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trên Sàn giao dịch TMDT do chủ sở hữu sàn giao dịch TMDT cung cấp; thông tin tài khoản ngân hàng của NNT do các ngân hàng thương mại cung cấp)

Tổng cục Thuế đang tiếp tục làm giàu CSDL về TMDT thông qua việc kết nối, trao đổi thông tin từ bên thứ 3 (các bộ, ngành liên quan: Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ngân hàng nhà nước) phục vụ công tác

quản lý đối với hoạt động TMĐT. Trên cơ sở dữ liệu thu thập được, Tổng cục Thuế sẽ tổ chức dữ liệu, phân tích rủi ro trong đó có sử dụng phương pháp học máy - áp dụng trí tuệ nhận tạo (AI) để xử lý dữ liệu, đưa ra các cảnh báo đối với trường hợp vượt ngưỡng rủi ro và đề xuất các biện pháp quản lý thuế theo rủi ro đối với hoạt động TMĐT.

Câu 17. Các quy định pháp luật thuế đối với hoạt động TMĐT sẽ được hoàn thiện như thế nào trong lộ trình dài hạn (2024-2025)?

Trả lời:

- Hoàn thiện quy định pháp luật thuế: Tổng cục Thuế đang triển khai, nghiên cứu, trình Bộ Tài chính, Chính phủ, Quốc hội đối với 03/03 nội dung về sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuế trong dài hạn bao gồm:

+ Nghiên cứu xây dựng chính sách thuế áp dụng đối với dịch vụ số xuyên biên giới (DST- Digital service Tax) trong điều kiện bị điều chỉnh bởi hiệp định tránh đánh thuế hai lần

+ Đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thuế TNDN theo hướng quy định mức thuế suất tính trên doanh thu đối với hoạt động TMĐT của NCCNN không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam đảm bảo phù hợp với xu hướng của các nước trong khu vực và thông lệ quốc tế nhằm đơn giản, hiệu quả trong việc thu thuế.

+ Đề xuất sửa Luật Quản lý ngày 13/6/2019 thuế theo hướng:

(1) Quy định trách nhiệm khai thuế, nộp thuế đối với chủ sở hữu sàn giao dịch TMĐT thực hiện khấu trừ thuế đối với CNKD thông qua sàn giao dịch TMĐT;

(2) Quy định các NCCNN không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam trước khi trả tiền cho cá nhân Việt Nam thì thực hiện khấu trừ, khai thuế trực tiếp với cơ quan thuế qua Cổng thông tin điện tử của ngành thuế;

(3) Quy định các NHTM, trung gian thanh toán căn cứ khoản tiền được trả từ nước ngoài thông qua tài khoản của cá nhân để khấu trừ, khai thay, nộp thay cho cá nhân trong nước khi nhận tiền từ kinh doanh được trả từ nước ngoài.

Câu 18. Các quy định pháp luật chuyên ngành có liên quan đến hoạt động TMĐT sẽ được hoàn thiện như thế nào trong lộ trình dài hạn (2024-2025)?

Trả lời:

Tổng cục Thuế đang tiếp tục có các đề xuất sửa đổi đối với 05/05 pháp luật chuyên ngành có liên quan (Luật các tổ chức tín dụng; Luật An ninh mạng; Nghị

định số 117/2018/NĐ-CP về việc giữ bí mật, cung cấp thông tin khách hàng của các tổ chức tín dụng; Nghị định số 72/2013/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ mạng internet và thông tin trên mạng và Nghị định số 49/2017/NĐ-CP của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện; Nghị định số 52/2013/NĐ-CP và Nghị định số 85/2021/NĐ-CP về TMĐT): Tổng cục Thuế đã trình Bộ có các văn bản gửi các bộ, ngành đề xuất sửa đổi các quy định pháp luật chuyên ngành liên quan khi đề nghị các Bộ, ngành phối hợp triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg theo hướng tăng cường trách nhiệm và chế tài xử lý đối với các chủ thể có liên quan đến hoạt động kinh doanh TMĐT, kinh doanh trên nền tảng số.

Câu 19. Những công việc đã triển khai trong thời gian qua chuẩn bị cho lộ trình dài hạn là gì?

Trả lời:

Ngành Thuế đã bước đầu tổ chức được cách thức nghiên cứu và làm việc thông qua Tổ nghiên cứu chuyên sâu về TMĐT của Tổng cục Thuế, với sự tham gia của các Vụ, đơn vị và cơ quan thuế địa phương, qua đó có thể đề xuất được những giải pháp về sửa đổi chính sách và quy trình quản lý trong dài hạn phù hợp với chiến lược cải cách hệ thống thuế tầm nhìn 2030 theo hướng hoàn thiện hệ thống chính sách thuế gắn với cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng: bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, nhất là các nguồn thu mới, phù hợp với thông lệ quốc tế, bảo đảm huy động hợp lý các nguồn lực cho ngân sách nhà nước, đồng thời, góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công bằng, phù hợp với quá trình hội nhập, phát triển của nền kinh tế; Xây dựng ngành Thuế Việt Nam hiện đại, minh bạch, chuyên sâu, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu quản lý thuế trong bối cảnh nền kinh tế số.

Câu 20. Những nội dung sẽ triển khai trong thời gian tới?

Trả lời:

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp của Đề án TMĐT theo kế hoạch tổng thể của Bộ Tài chính và kế hoạch chi tiết của Tổng cục Thuế, trong thời gian sẽ tập trung triển khai các nội dung sau:

- Đối với việc tiếp nhận và khai thác, xử lý thông tin từ Cổng thông tin TMĐT: cơ quan thuế địa phương tiếp tục việc phối hợp với Sở Công thương để rà soát các sản thuộc đối tượng phải cung cấp thông tin để yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định; Phân công bộ phận quản lý kiểm soát lỗi dữ liệu của sản cung cấp cho cơ quan thuế thông qua việc khai thác danh sách các sản từ Cổng thông

tin của Tổng cục Thuế để đơn đốc và hướng dẫn sàn cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác; Tiếp tục tăng cường việc khai thác dữ liệu để thực hiện công tác rà soát hỗ trợ kê khai nộp thuế đối với các cá nhân kinh doanh thông qua sàn TMĐT, đối với các trường hợp không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ thuế thì cơ quan thuế địa phương xây dựng chương trình phối hợp với các ban ngành địa phương thực hiện việc kiểm tra thực tế, đề xuất xử lý nghiêm theo quy định nhằm mục đích lan tỏa tính nghiêm minh của pháp luật.

- Đối với việc xây dựng chính sách pháp luật đáp ứng cho giai đoạn dài hạn: Tiếp tục thực hiện theo chương trình và tiến độ cụ thể đối với các chương trình xây dựng pháp luật về thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN, Quản lý thuế đảm bảo đáp ứng các mục tiêu dài hạn về quản lý đối với TMĐT như sau:

- + Quản lý toàn diện hệ sinh thái TMĐT
- + Áp dụng triệt để chuyển đổi số trong công tác quản lý đối với TMĐT
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung về TMĐT giữa các cơ quan quản lý nhà nước
- + Tăng cường trách nhiệm của cơ quan thuế trong việc rà soát thông tin
- + Áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý thuế đối với TMĐT
- + Áp dụng định danh điện tử từ CSDL quốc gia về dân cư trong quản lý tổ chức, cá nhân kinh doanh TMĐT.
- + Tăng cường trách nhiệm của Chủ sở hữu Sàn giao dịch TMĐT.

Câu 21. Một số cảnh báo (có đường dẫn truy cập) cần lưu ý?

Trả lời

1. Thông tin cảnh báo hành vi mạo danh, giả danh cán bộ thuế để lừa cơ quan thuế và doanh nghiệp (nguồn Tổng cục Thuế ngày 07/3/2022);

<https://rd.zapps.vn/detail/2846956195040039997?id=907ec10b864e6f10365f&pagelId=2846956195040039997>

2. Thông báo số 4441/TB-CTLĐO ngày 01/12/2022 của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng về việc cung cấp tài liệu liên quan đến chính sách thuế;

<https://rd.zapps.vn/detail/2846956195040039997?id=fb17179cb8d9518708c8&pagelId=2846956195040039997>

3. Thông báo về việc giả mạo ứng dụng ngành thuế (nguồn Tổng cục Thuế ngày 12/4/2023);

<https://rd.zapps.vn/detail/2846956195040039997?id=24a23cd49e9177cf2e80&pageId=2846956195040039997>

4. Thông báo số 3199/TB-CTLĐO ngày 15/6/2023 của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng về việc mạo danh cơ quan thuế, mạo danh công chức thuế, giả mạo ứng dụng ngành thuế;

<https://rd.zapps.vn/detail/2846956195040039997?id=21bec3395b7cb222eb6d&pageId=2846956195040039997>

5. Một số hình thức lừa đảo trên không gian mạng (nguồn Cục An toàn thông tin ngày 14/8/2023);

<https://rd.zapps.vn/detail/2846956195040039997?id=5d03068093c57a9b23d4&pageId=2846956195040039997>

6. Cảnh báo hành vi chiếm đoạt quyền sử dụng, phát hành hóa đơn điện tử.

<https://rd.zapps.vn/d?id=ffd55273c03629687027&pageId=2846956195040039997>

Câu 29. Khi cần hỗ trợ, xử lý vướng mắc về chính sách thuế?

Trả lời: Khi có vướng mắc, NNT liên hệ các số điện thoại sau đây để được hỗ trợ:

- Phòng TT-HT NNT Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng:
0263.3824468 - 0263.3532716 (*Hóa đơn*)
- Chi cục Thuế Khu vực Đà Lạt- Lạc Dương: 0263.3822026
- Chi cục Thuế Khu vực Đức Trọng - Đơn Dương: 0263.3841428
- Chi cục Thuế Khu vực Bảo Lộc - Bảo Lâm: 0263.3866742
- Chi cục Thuế Khu vực Lâm Hà - Đam Rông: 0263.3686796
- Chi cục Thuế Khu vực Đà Huoai - Đà Tẻh - Cát Tiên: 0263.3880338
- Chi cục Thuế huyện Di Linh: 0263.3873937

Câu 30. Khi cần hỗ trợ, xử lý vướng mắc khác?

Trả lời: Khi có vướng mắc về các vấn đề khác, NNT liên hệ các số điện thoại sau đây để được hỗ trợ:

- Văn phòng - Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng: 0263.3823411
- Số điện thoại đường dây nóng của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng - Phòng Kiểm tra nội bộ: 0263.3510407

- Số điện thoại Nhóm hỗ trợ hướng dẫn sử dụng về dịch vụ điện tử, hóa đơn điện tử của Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng - Phòng CNTT: 0263.3835561 Chi tiết nội dung tài liệu truyền truyền xem ở đâu?

Trả lời:

Chi tiết nội dung Tài liệu truyền truyền kính mời NNT xem tại:

- Trang Fanpage Cục Thuế: <https://www.facebook.com/cucthuelamdong.ldo>

- Trang Zalo Cục Thuế: <https://zalo.me/cucthueldo>

- Trang Thông tin điện tử Cục Thuế: <http://lamdong.gdt.gov.vn>

Trang Fanpage Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng	Trang Zalo Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng
 	 